Jotafloor Sealer HS

Mô tả sản phẩm

Đây là loại sơn 2 thành phần gốc epoxy đóng rắn bằng amine. Sản phẩm này có khả năng thẩm thấu tuyệt hảo nhằm bảo đảm độ bám dính cao vào bề mặt sàn bê tông trong môi trường khí quyển. Đặc biệt thích hợp cho bề mặt bê tông được chuẩn bị tốt.

Mục đích sử dụng

Sản phẩm này là lớp bịt kín/sơn lót cho các loại sơn Jotafloor Được thiết kế đặc biệt dùng làm màng chống bụi bám độc lập cho sàn bê tông. Đề nghị sử dụng cho nhà kho, xưởng sửa chữa xe hơi, xưởng sản xuất sữa, nhà máy sản xuất, phòng thí nghiệm, xưởng sửa chữa máy bay, nhà máy sản xuất rượu.

Phê chuẩn & chứng chỉ

Determination of Adhesion Strength : ASTM d 4541- >1.50 N/mm2
Determination of Water Permeability : BS EN 12390 - NIL
Determination of water absorption : ASTM C 413 - 0.02 %
Determination of Grain test : NIL

Những chứng chỉ và phê chuẩn khác có thể được cung cấp khi có yêu cầu.

Màu sắc

Trong suốt

Thông số sản phẩm

Đặc tính	Thử nghiệm/Tiêu chuẩn	Mô tả
Thể tích chất rắn		90 ± 2 %
Cấp độ bóng (GU 60 °)	ISO 2813	bóng (70-85)
Điểm chớp cháy	ISO 3679 Method 1	100 °C
Tỷ trọng	tính toán	1.1 kg/l

Region	Quy định	Thử nghiệm Tiêu chuẩn	VOC Giá trị
US	CARB(SCM)2020 / SCAQMD rule 1113	Đã tính toán	208 g/l
EU	European Paint Directive 2004/42/CE	Đã tính toán	208 g/l
EU IED	Industrial Emission Directive 2010/75/EU	Đã tính toán	208 g/l

Bảng thông số kỹ thuật này thay thế cho các bảng phát hành trước.
Bảng thông số kỹ thuật (TDS) này nên được tham khảo kết hợp với Bảng thông số an toàn (SDS) và tài liệu hướng dẫn thi công & sử dụng sản phẩm (AG). Xin truy cập trang web www.jotun.com để có địa chỉ Jotun gần khu vực của các bạn nhất

Những giá trị trên là những giá trị tiêu biểu cho những sản phẩm được sản xuất bởi nhà máy, nó có thể thay đổi tùy theo màu sắc.

Mô tả về độ bóng: Theo định nghĩa của Jotun.

Chiều dày mỗi lớp

Dãy thông số kỹ thuật tiêu chuẩn đề nghị

Chiều dày khô	63	-	108	µm
Chiều dày ướt	70	-	120	µm
Định mức phủ lý thuyết	14.2	-	8.2	m²/l

Định mức phủ phụ thuộc vào chiều dày thi công, bề mặt rỗ hay gồ ghề, nhiệt độ, hao hụt trong quá trình thi công, v.v…
Định mức phủ sẽ bị giảm đáng kể khi sơn lên bề mặt áp dụng hạt chống trượt.

Chuẩn bị bề mặt

Nhằm bảo đảm độ bám dính lâu dài của lớp kế, bề mặt phải sạch, khô và không chứa những tạp chất khác.

Bảng tóm tắt cho công tác chuẩn bị bề mặt

	Chuẩn bị bề mặt	
Bề mặt	**Tối thiểu**	**Đề nghị**
Bề mặt sơn và Bê tông	Lớp sơn tương thích sạch, khô và không bị hư hại SSPC SP13/NACE NO 6 /ASTM D4258 -05 /ACI 503.6R-97/SSPC-TR 5/ICRI hướng dẫn kỹ thuật 03741/NACE02203	Lớp sơn tương thích sạch, khô và không bị hư hại SSPC SP13/NACE NO 6 /ASTM D4258 -05 /ACI 503.6R-97/SSPC-TR 5/ICRI hướng dẫn kỹ thuật 03741/NACE02203

Cách tốt nhất để tẩy sạch lớp xi măng mỏng trên bề mặt bê tông (laitance) là áp dụng phương pháp mài đĩa đầu kim cương hay phun hạt, sau đó hút sạch bụi bằng máy. Đối với bề mặt bê tông cũ, nhân viên kỹ thuật Jotun cần khảo sát thực tế tại công trường để đưa ra phương pháp chuẩn bị bề mặt thích hợp cần phải tiến hành.

Thi công

Phương pháp thi công

Sản phẩm có thể được thi công bằng

Bảng thông số kỹ thuật này thay thế cho các bảng phát hành trước.
Bảng thông số kỹ thuật (TDS) này nên được tham khảo kết hợp với Bảng thông số an toàn (SDS) và tài liệu hướng dẫn thi công & sử dụng sản phẩm (AG). Xin truy cập trang web www.jotun.com để có địa chỉ Jotun gần khu vực của các bạn nhất

Cọ/chổi sơn: Đề nghị dùng làm lớp sơn dặm (Stripe coat) và các khu vực nhỏ, cần lưu ý để đạt được chiều dày màng sơn khô thiết kế.

Ru-lô/con lăn: Có thể sử dụng. Cẩn thận để đạt được chiều dày khô qui định.

Điều kiện trong qúa trình thi công :

Nhiệt độ bề mặt tối thiểu phải đạt 10°C và ít nhất phải cao hơn 3°C so với điểm sương của không khí, các điều kiện khí hậu được đo ở vùng lân cận bề mặt. Cần phải thông gió gió tốt cho những khu vực kín nhằm bảo đảm màng sơn khô tốt. Độ ẩm bê tông không được vượt quá 4% (theo khối lượng). Màng sơn không được tiếp xúc với dầu, hóa chất hay va chạm cơ học cho đến khi đã được đóng rắn hoàn toàn.

Sản phẩm này không nên được thi công lên bề mặt đang bị/hay sẽ bị ẩm cao, những bề mặt này sẽ có khuynh hướng gây ra hiện tượng phồng giộp màng sơn do thẩm thấu. Cũng không nên thi công sơn khi môi trường có độ ẩm tương đối lớn hơn 80% (đo theo tiêu chuẩn BS 8203 – Phụ lục A).

Tỷ lệ pha trộn (theo thể tích)

Jotafloor Sealer HS Comp A	3 phần
Jotafloor Sealer HS Comp B	1 phần

Không pha trộn lẻ cho sản phẩm này.
Sử dụng máy khuấy tốc độ chậm có gắn cánh khuấy phù hợp.
Nhiệt độ của sơn và chất đóng rắn nên đạt 18°C hay cao hơn khi được pha trộn với nhau.

Dung môi pha loãng/vệ sinh

Dung môi vệ sinh : Jotun Thinner No. 17
Không pha loảng sản phẩm này.

Dữ liệu hướng dẫn cho máy phun sơn

Áp lực tại đầu súng phun (tối thiểu): 150 bar/2100 psi

Thời gian khô và đóng rắn

Nhiệt độ bề mặt	**23 °C**	**40 °C**
Khô bề mặt	14 h	7 h
Khô để đi lên được	20 h	12 h
Khô để sơn lớp kế, tối thiểu	24 h	14 h
Khô để sơn lớp kế, tối đa, môi trường khí quyển	3 d	48 h
Khô/đóng rắn để sử dụng	7 d	3 d

Khô bề mặt: giai đoạn khô mà khi nhấn nhẹ lên màng sơn sẽ không để lại dấu tay hay cảm thấy bị dính.

Khô để đi lại được: thời gian tối thiểu trước khi màng sơn có thể chịu được việc đi lại trên nó mà không để lại vết hằn hay hư hại.

Khô để sơn lớp kế, tối thiểu: thời gian đề nghị ngắn nhất trước khi có thể thi công sơn lớp kế tiếp.

Khô để sơn lớp kế, tối đa, môi trường khí quyển: Thời gian lâu nhất được cho phép trước khi sơn lớp kế.

Bảng thông số kỹ thuật này thay thế cho các bảng phát hành trước.
Bảng thông số kỹ thuật (TDS) này nên được tham khảo kết hợp với Bảng thông số an toàn (SDS) và tài liệu hướng dẫn thi công & sử dụng sản phẩm (AG). Xin truy cập trang web www.jotun.com để có địa chỉ Jotun gần khu vực của các bạn nhất

Khô/đóng rắn để sử dụng: thời gian tối thiểu trước khi màng sơn có thể hoàn toàn tiếp xúc với môi trường sử dụng/trung bình.

Thời gian để phản ứng và thời gian sống sau khi pha trộn

Nhiệt độ sơn	**23 °C**
Thời gian để sơn phản ứng sau khi pha trộn các thành phần với nhau	3 min
Thời gian sống	25 min

Tính tương thích của sản phẩm

Lớp kế: Jotafloor PU Topcoat hoặc Jotafloor PU Topcoat HS hoặc Jotafloor Topcoat E

Đóng gói

	Thể tích (lít)	**Cỡ thùng chứa (lít)**
Jotafloor Sealer HS Comp A	7.5	10
Jotafloor Sealer HS Comp B	2.5	3

Thể tích nêu trên là thể tích khi được sản xuất ở nhà máy. Xin lưu ý rằng kích cỡ đóng gói và thể tích thật có thể thay đổi do qui định của nước sở tại.

Lưu trữ

Sản phẩm này cần được bảo quản theo qui định an toàn của mỗi quốc gia. Bảo quản sản phẩm ở nơi khô ráo, mát, tránh ánh nắng, kết hợp với thông gió tốt, cách xa nguồn nhiệt và thiết bị phát lửa. Thùng chứa sản phẩm phải được đậy kín. Vận chuyển cẩn thận.

Thời gian lưu kho ở 23 độ C

Jotafloor Sealer HS Comp A	24 tháng
Jotafloor Sealer HS Comp B	24 tháng

Ở vài thị trường, thời gian lưu kho có thể ngắn hơn do qui định của nước sở tại. Thông tin trên là thời gian lưu kho tối thiểu, sau thời gian này, có thể cần thiết phải kiểm tra lại trước khi đưa sản phẩm vào sử dụng.

Chú ý

Sản phẩm này chỉ nên được thi công bởi nhà thầu chuyên nghiệp. Nhà thầu thi công sơn phải được huấn luyện, có kinh nghiệm, khả năng và thiết bị để thi công loại sơn này đúng đắn nhất và phù hợp với qui trình kỹ thuật của Jotun. Nhà thầu thi công sơn phải trang bị đồ bảo hộ cá nhân phù hợp khi sử dụng sản phẩm này. Hướng dẫn này dựa trên kiến thức hiện tại về sản phẩm. Bất cứ thay đổi nào để phù hợp cho từng điều kiện ở công trường, cần phải được chấp thuận bởi Đại diện của Jotun trước khi tiến hành.

Bảng thông số kỹ thuật này thay thế cho các bảng phát hành trước.
Bảng thông số kỹ thuật (TDS) này nên được tham khảo kết hợp với Bảng thông số an toàn (SDS) và tài liệu hướng dẫn thi công & sử dụng sản phẩm (AG). Xin truy cập trang web www.jotun.com để có địa chỉ Jotun gần khu vực của các bạn nhất

Sức khỏe và an toàn

Xin tuân theo những lưu ý phòng ngừa ghi trên nhãn thùng sơn. Sử dụng trong điều kiện thông thoáng. Không hít bụi sơn. Tránh tiếp xúc trực tiếp với da. Khi bị dính vào da, phải ngay lập tức rửa bằng dung dịch vệ sinh, xà bông và nước. Phải ngâm mắt vào nước và đến cơ sở y tế ngay lập tức.

Sự biến đổi màu sắc

Khi được áp dụng, các sản phẩm chủ yếu dùng như sơn lót hoặc chống hà có thể có sự chênh lệch nhẹ về màu sắc giữa các mẻ sản xuất. Các sản phẩm như trên và sơn epoxy được sử dụng như lớp sơn phủ có thể phấn hóa dưới ánh nắng mặt trời và thời tiết.

Khả năng giữ màu sắc và độ bóng của lớp sơn phủ thay đổi tùy theo màu sắc, môi trường như nhiệt độ, cường độ tia UV …, chất lượng thi công và chủng loại sơn. Liên hệ văn phòng Sơn Jotun gần nhất cho các thông tin chi tiết.

Trường hợp miễn trừ

Thông tin trong tài liệu này được đưa ra từ những kiến thức tốt nhất của Jotun, dựa trên các thử nghiệm và kinh nghiệm thực tế. Những sản phẩm Jotun được xem như là bán thành phẩm cho tới khi được thi công tốt trên bề mặt cấu trúc cần bảo vệ. Tuy nhiên trong thực tế, sản phẩm có thể được sử dụng trong những điều kiện ngoài tầm kiểm soát của Jotun. Nên Jotun chỉ có thể đảm bảo chất lượng vốn có của sản phẩm. Sản phẩm có thể được thay đổi nhỏ để phù hợp với yêu cầu của nước sở tại. Jotun có quyền thay đổi những thông số đã đưa ra mà không cần thông báo.

Người sử dụng phải nên luôn tham khảo Jotun những hướng dẫn chuyên biệt cho sự phù hợp của sản phẩm này theo nhu cầu của mình và phương pháp thi công chuyên biệt.

Nếu có sự mâu thuẫn nào gây ra do vấn đề ngôn ngữ trong tài liệu này, thì tài liệu tiếng Anh (United Kingdom) sẽ được xem như là tài liệu chính thức.

Bảng thông số kỹ thuật này thay thế cho các bảng phát hành trước.

Bảng thông số kỹ thuật (TDS) này nên được tham khảo kết hợp với Bảng thông số an toàn (SDS) và tài liệu hướng dẫn thi công & sử dụng sản phẩm (AG). Xin truy cập trang web www.jotun.com để có địa chỉ Jotun gần khu vực của các bạn nhất